

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

Thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2024/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (sau đây gọi là Nghị quyết số 32/NQ-CP); UBND ban hành Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thống nhất chỉ đạo các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP; xác định cụ thể các nội dung công việc, sản phẩm hoàn thành, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, lộ trình và tiến độ hoàn thành từng nhiệm vụ.

3. Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm các điều kiện, nguồn lực và tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả, kịp thời, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 32/NQ-CP và Kế hoạch này.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các văn bản quy phạm pháp luật trong danh mục tại phụ lục kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-CP sau khi Chính phủ và các Bộ, ngành ban hành.

- Tổ chức rà soát các cơ chế, chính sách của địa phương không còn phù hợp, không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ liên quan đến đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới để triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông

- Tiếp tục tập trung triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, bảo đảm tiến độ, chất lượng; nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến, tháo gỡ các vướng mắc, khắc phục, tồn tại hạn chế. Phát huy sự chủ động của các cơ sở giáo dục, các nhà giáo trong triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Kết thúc năm học 2024-2025, tiến hành tổng kết đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành việc biên soạn, tổ chức in, phát hành Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Nông bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ và quy định của pháp luật hiện hành.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, mua sắm thiết bị dạy học và công tác tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương đổi mới chương trình, sách giáo khoa, tập trung vào một số nội dung, đối tượng, địa bàn trọng điểm để tạo sự đồng thuận của xã hội và quyết tâm mạnh mẽ hơn nữa trong toàn thể đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

3. Tăng cường các điều kiện bảo đảm triển khai đổi mới giáo dục phổ thông

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ tại các địa phương trên địa bàn tỉnh; thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp giáo viên bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo quy định; tiếp tục tuyển dụng bảo đảm đủ số biên chế được giao tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị. Ưu tiên bố trí kinh phí hợp đồng giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên; phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên theo lộ trình.

- Tập trung đầu tư kiên cố hóa trường lớp học; phát triển trường lớp học ở các khu vực có dân số tăng nhanh, khu vực đông dân cư. Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học.

- Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, giá, phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo; bố trí bảo đảm ngân sách cho giáo dục và đào tạo theo quy định, ưu tiên bố trí ngân sách chi thường xuyên cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Bố trí đầy đủ và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương

trình, đề án, dự án đã được phê duyệt nhằm bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 trong giai đoạn 2024-2025 và các năm tiếp theo, quan tâm vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục.

- Xây dựng phương án và triển khai thực hiện việc hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, vùng sâu, vùng xa, học sinh đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc đối tượng chính sách.

- Bố trí ngân sách thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa; in, phát hành tài liệu giáo dục địa phương; sách chữ nổi Braille cho người khiếm thị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể của ngành triển khai thực hiện Kế hoạch này và Nghị quyết số 32/NQ-CP của Chính phủ; theo dõi, tham mưu UBND tỉnh đôn đốc các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Trước ngày 10/9 hằng năm, chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả triển khai Nghị quyết số 32/ND-CP về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Sở Nội vụ

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ sau khi Bộ Nội vụ ban hành các văn bản theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 32/NQ-CP của Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố rà soát, tổng hợp số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, tham mưu UBND tỉnh cân đối và phân bổ lại số lượng người làm việc giữa các huyện, thành phố để vừa bảo đảm bố trí hợp lý số lượng người làm việc đáp ứng yêu cầu dạy và học từng năm học, vừa khắc phục tình trạng thừa - thiếu giáo viên ở từng cấp học, ở từng huyện, thành phố; đồng thời, rà soát số lượng học sinh, số lớp để tham mưu UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung biên chế giáo viên nhằm bảo đảm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

3. Sở Tài chính

Hằng năm tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành giáo dục và đào tạo (cấp tỉnh) trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 32/NQ-CP, Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan theo đúng quy định hiện hành, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với khả năng ngân sách tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác có liên quan nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai thực hiện Kế hoạch này và Nghị quyết 32/NQ-CP của Chính phủ.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Dân tộc tỉnh:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này và Nghị quyết số 32/NQ-CP của Chính phủ.

6. UBND các huyện, thành phố

Căn cứ các nội dung của Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả, đồng bộ, kịp thời, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp quy định.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Trước ngày 05/9 hằng năm, các Sở, ngành, đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này về UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp, tham mưu báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP. Các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXXH, HĐND tỉnh;
- Các Sở: GD&ĐT, TC, NV, KH&ĐT, LĐ-TB&XH, TT&TT;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX_(VN).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh